

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2020, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 117/2020/TLST- DS, ngày 23 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn:* **Ngân hàng T**

Địa chỉ: Số 108, đường T, phường N, quận Hoàn K, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đức T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Ngân hàng được uỷ quyền khởi kiện: Ngân hàng T- Chi nhánh Tuyên Quang

Địa chỉ: Số 182, đường N, phường M, thành phố Q. tỉnh Tuyên Quang.

Người được uỷ quyền: Ông Dương Tuấn N - Chức vụ: Phó Giám đốc

Và bà Nguyễn Thu H - Cán bộ quản lý nợ có vấn đề.

** Bị đơn:* - Ông Đinh Văn Đ, sinh năm 1975

- Bà Nguyễn Minh T, sinh năm 1979

Cùng địa chỉ: Tổ 18 (tổ 22 cũ), phường Phan Thiết, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau

** Về trách nhiệm thanh toán nợ:* Ông Đinh Văn Đ và Bà Nguyễn Minh T có nghĩa vụ thanh toán trả nợ cho Ngân hàng T- Chi nhánh Tuyên Quang tính đến ngày 14/12/2020

tổng số tiền: **3.237.734.173** đồng (*Ba tỷ, hai trăm ba mươi bảy triệu, bảy trăm ba mươi tư nghìn, một trăm bảy mươi ba đồng*). Chia ra:

- Ông Đinh Văn Đ có nghĩa vụ thanh toán tổng số tiền: **1.618.867.086** đồng (*Một tỷ, sáu trăm mười tám triệu, tám trăm sáu mươi bảy nghìn, không trăm tám mươi sáu đồng*), trong đó: Nợ gốc là 1.460.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn là 110.530.154 đồng; nợ lãi quá hạn gốc là 48.336.932 đồng;

- Bà Nguyễn Minh T có nghĩa vụ thanh toán tổng số tiền: **1.618.867.086** đồng (*Một tỷ, sáu trăm mười tám triệu, tám trăm sáu mươi bảy nghìn, không trăm tám mươi sáu đồng*), trong đó: Nợ gốc là 1.460.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn là 110.530.154 đồng; nợ lãi quá hạn gốc là 48.336.932 đồng.

Ông Đinh Văn Đ và Bà Nguyễn Minh T phải tiếp tục thực hiện trả lãi trong hạn và quá hạn cho đến ngày thanh toán xong số tiền gốc và lãi theo quy định. Nếu ông Đông, bà Thùy chậm trả thì phải tiếp tục chịu lãi suất quy định tại Hợp đồng số 828/2019 là 9,5%/ năm, lãi phạt quá hạn là 4,75%/năm.

Trường hợp Ông Đinh Văn Đ và Bà Nguyễn Minh T không thực hiện thanh toán được cho ngân hàng khoản nợ trên. Sau ngày 31/03/2021, Ngân hàng được quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp của Ông Đinh Văn Đ và Bà Nguyễn Minh T theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 828/2019/HĐBĐ/ NHCT174 ngày 03/10/2019 để thu hồi số tiền gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn gốc phát sinh từ Hợp đồng cho vay hạn mức số 828/2019-HĐCVHM/NHCT174 đã trình bày ở trên. Tài sản bảo đảm là: Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 305, tờ bản đồ số 18, diện tích 155,9m² theo Giấy chứng nhận QSD đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BA 777266, số vào sổ cấp giấy CNQSD đất: CH 000109/PT do UBND thành phố Q cấp ngày 10/09/2010 mang tên Ông Đinh Văn Đ và bà Nguyễn Minh Thùy. Địa chỉ thửa đất: Tổ 10 (tổ 21 cũ) phường Phan Thiết, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

* **Về án phí:** Ông Đinh Văn Đ và Bà Nguyễn Minh T tự nguyện nhận chịu toàn bộ án phí dân sự có giá ngạch của vụ án là **48.377.340** đồng (*Bốn mươi tám triệu, ba trăm bảy mươi bảy nghìn, ba trăm bốn mươi đồng*), chia ra:

- Ông Đinh Văn Đ tự nguyện chịu số tiền 24.188.670 đồng (*Hai mươi bốn triệu, một trăm tám mươi tám nghìn, sáu trăm bảy mươi đồng*);

- Bà Nguyễn Minh T tự nguyện chịu số tiền 24.188.670 đồng (*Hai mươi bốn triệu, một trăm tám mươi tám nghìn, sáu trăm bảy mươi đồng*).

Ngân hàng T- Chi nhánh Tuyên Quang không phải chịu án phí của vụ án và được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 22.533.700 đồng (*Hai mươi hai triệu, năm trăm ba mươi*

ba nghìn, bảy trăm đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000669 ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang (02 bản);
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang (để TH);
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ VA+ TA

THẨM PHÁN

Vương Thị Lan